NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 135/2023/TTr-BKS	*Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

***Kính gửi*: Đại hội đồng cổ đông,**

- *Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt,*

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, như sau:

1. Sự cần thiết

Để đảm bảo sự đồng bộ và thống nhất giữa các quy định Pháp luật hiện hành với văn bản nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong quá trình triển khai hoạt động.

2. Các nội dung trình phê duyệt

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

a) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát - theo Phụ lục đính kèm;

b) Giao Ban Kiểm soát:

- Chịu trách nhiệm xem xét, quyết định việc hoàn thiện chỉnh sửa nội dung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát nhằm phù hợp quy định của Pháp luật, Điều lệ và hướng dẫn của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết);
- Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát để triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thanh Tùng

Nơi nhận:
- Như trên;
- TV HĐQT;
- Lưu: BKS.

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Đính kèm Tờ trình số: 135/2023/TTr-BKS ngày 31/03/2023 của Ban Kiểm soát)

STT	ĐIỀU KHOẢN HIỆN TẠI	NỘI DUNG CHI TIẾT (Nội dung gạch giữa (~~abc~~) là nội dung lược bỏ)	ĐỀ XUẤT CHỈNH SỬA (Nội dung **in đậm** là nội dung được bổ sung)	CĂN CỨ ĐỀ XUẤT CHỈNH SỬA
1	Điểm a khoản 1 Điều 2	**Ban Kiểm soát:** ~~Là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, quy định nội bộ, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT trong quản trị, điều hành, sự an toàn trong hoạt động; thực hiện kiểm toán nội bộ từng thời kỳ, từng lĩnh vực nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ của Ngân hàng.~~	**Ban Kiểm soát: Là Đơn vị thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.**	Chỉnh sửa phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật các TCTD.
2	Khoản 6 Điều 3	Xem xét, kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của ngân hàng khi thấy cần thiết hoặc theo quyết	Xem xét, kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của ngân hàng khi thấy cần thiết hoặc	Chỉnh sửa để phù hợp nội dung tại Điều lệ sửa đổi và phù hợp quy định tại khoản 7 Điều 170

		định, nghị quyết của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông ~~lớn~~ hoặc nhóm cổ đông ~~lớn~~ phù hợp với quy định của pháp luật. Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến ~~hoạt động tài chính~~ của Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.	theo quyết định, nghị quyết của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc **nhóm cổ đông** phù hợp với quy định của Pháp luật. Kiến nghị biện **pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng** theo quy định của Pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 **(bảy)** ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 **(mười lăm)** ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.	Luật Doanh nghiệp.
3	Khoản 7 Điều 3	Kịp thời thông báo cho HĐQT khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý ngân hàng theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng hiện hành, Điều lệ Ngân hàng và quy định Pháp luật hiện hành có liên quan trong thời hạn 48 giờ, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).	Kịp thời thông báo cho HĐQT khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý ngân hàng theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng hiện hành, Điều lệ Ngân hàng và quy định Pháp luật hiện hành có liên quan **và có văn bản thông báo** trong thời hạn 48 **(bốn mươi tám)** giờ, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).	Chỉnh sửa để phù hợp nội dung tại Điều lệ sửa đổi và quy định tại khoản 8 Điều 170 Luật Doanh nghiệp, khoản 5 Điều 288 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
4	Khoản 10	Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp HĐQT có quyết định vi phạm	Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp HĐQT có quyết định vi phạm	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 9 Điều 45 Luật các

	Điều 3	nghiêm trọng theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng hiện hành hoặc có quyết định vượt quá thẩm quyền được giao ~~hoặc trong trường hợp quá 30 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường từ các đối tượng theo quy định của Điều lệ nhưng HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường~~ và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ ngân hàng.	nghiêm trọng theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng hiện hành hoặc có quyết định vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ ngân hàng.	TCTD.
5	Khoản 11 Điều 3	Ban Kiểm soát có Bộ phận giúp việc, được sử dụng hệ thống Kiểm tra kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ và các bộ phận chức năng thuộc bộ máy điều hành để thực thi nhiệm vụ; được quyền yêu cầu các Bộ phận nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp làm nghiệp vụ giải trình các công việc đã làm, xuất trình các văn bản chỉ đạo, chứng từ sổ sách ghi chép và các tài liệu có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.	Ban Kiểm soát có Bộ phận giúp việc, được sử dụng hệ thống Kiểm tra kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ và các bộ phận chức năng thuộc bộ máy điều hành để thực thi nhiệm vụ; được quyền yêu cầu các Bộ phận nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp làm nghiệp vụ giải trình các công việc đã làm, xuất trình các văn bản chỉ đạo, chứng từ sổ sách ghi chép và các tài liệu có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao; **được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.**	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật các TCTD.
6	Khoản 2 Điều 4	Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở ~~xem xét các vấn đề và mối quan tâm hoặc~~ ý kiến đề xuất của các Thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến	Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của các Thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật các TCTD.

		nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.	soát, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.	
7	Khoản 5 Điều 4	Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên Ban Kiểm soát ~~theo quy định nội bộ của Ban Kiểm soát~~.	Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Kiểm soát.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 7 Điều 46 Luật các TCTD.
8	Khoản 11 Điều 4	Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo ~~phân cấp của Ban Kiểm soát~~ và quy định tại Điều lệ Ngân hàng.	Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 11 Điều 46 Luật các TCTD.
9	Khoản 2 Điều 5	Bầu, ~~miễn nhiệm, bãi nhiệm~~ Trưởng Ban Kiểm soát.	Bầu Trưởng Ban Kiểm soát, Phó Trưởng Ban Kiểm soát.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật các TCTD.
10	Khoản 4 Điều 5	Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của Ngân hàng cung cấp tài liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công; ~~được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên trực tiếp, gián tiếp thực hiện dịch vụ ngân hàng tại Phòng Giao dịch Bưu điện cung cấp tài liệu và giải trình các hoạt động ngân hàng tại Đơn vị.~~	Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của Ngân hàng cung cấp tài liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 5 Điều 47 Luật các TCTD.
11	Khoản 5	Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về những sự	Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về những	Chỉnh sửa để phù hợp quy định

	Điều 5	kiện tài chính bất thường, những sai phạm nghiêm trọng của lãnh đạo hoặc cán bộ nhân viên Ngân hàng, chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình ~~trước ĐHĐCĐ.~~	sự kiện tài chính bất thường, những sai phạm nghiêm trọng của lãnh đạo hoặc cán bộ nhân viên Ngân hàng, chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình.	tại khoản 6 Điều 47 Luật các TCTD.
12	Khoản 7 Điều 5	~~Hai phần ba số Thành viên Ban Kiểm soát trở lên có quyền đề nghị HĐQT họp phiên bất thường, đề nghị HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Quy chế này và triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp quy định tại khoản 10 Điều 3 của Quy chế này.~~	*Lược bỏ.*	Do trùng lặp với nội dung tại khoản 9 Điều 3 Quy chế.
13	Điểm b khoản 2 Điều 7	Cuộc họp bất thường: Trưởng ban phải triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường theo đề nghị của: - Ít nhất hai Thành viên Ban Kiểm soát; - Trưởng Ban Kiểm soát; - Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất hai phần ba số Thành viên HĐQT trở lên; - Tổng Giám đốc; - Giám đốc chi nhánh NHNN nơi Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đặt trụ sở chính; Thống đốc NHNN Việt Nam; - Các trường hợp khác ~~do Điều lệ quy định.~~	Cuộc họp bất thường: Trưởng Ban phải triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường theo đề nghị của: - Ít nhất hai Thành viên Ban Kiểm soát; - Trưởng Ban Kiểm soát; - Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất hai phần ba số Thành viên HĐQT trở lên; - Tổng Giám đốc; - **Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.** Trong thời gian 15 **(mười lăm)** ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban	Chỉnh sửa để phù hợp nội dung tại Điều lệ sửa đổi.

		Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu trên, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát thì HĐQT và các Thành viên Ban Kiểm soát phải có văn bản báo cáo chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố nơi ngân hàng đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc đồng thời quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh Trưởng ban, bầu một Thành viên Ban Kiểm soát đủ điều kiện, tiêu chuẩn giữ chức danh Trưởng ban, hoặc ~~quyết định tổ chức~~ đại hội cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại vướng mắc chưa thể giải quyết được (nếu có).	Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu trên, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát thì HĐQT và các Thành viên Ban Kiểm soát phải có văn bản báo cáo chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố nơi ngân hàng đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc đồng thời quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban, bầu một Thành viên Ban Kiểm soát đủ điều kiện, tiêu chuẩn giữ chức danh Trưởng Ban, hoặc **đề nghị triệu tập họp** ĐHĐCĐ bất thường để xử lý những tồn tại vướng mắc chưa thể giải quyết được (nếu có).	
14	Khoản 6 Điều 7	Trưởng Ban Kiểm soát có trách nhiệm tham gia các cuộc họp của các cơ quan, Đơn vị theo giấy mời Ban Kiểm soát và các cuộc họp khác mời đích danh Trưởng Ban Kiểm soát. Trong trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát không thể tham dự được thì uỷ quyền cho thành viên	Trưởng Ban Kiểm soát có trách nhiệm tham gia các cuộc họp của các cơ quan, Đơn vị theo giấy mời Ban Kiểm soát và các cuộc họp khác mời đích danh Trưởng Ban Kiểm soát. Trong trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát không thể tham dự được thì uỷ quyền	Chỉnh sửa để phù hợp thực tế Ngân hàng.

		khác của Ban Kiểm soát đi họp thay~~, trừ trường hợp cơ quan mời họp không chấp nhận người thay thế~~.	cho thành viên khác của Ban Kiểm soát đi họp thay.	
15	Điểm a khoản 1 Điều 10	Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng ~~và phải được các cổ đông dự họp chấp thuận bằng thể thức bỏ phiếu kín.~~	ĐHĐCĐ bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 59 Luật các TCTD.
16	Điểm e khoản 1 Điều 10	Ban Kiểm soát bầu~~, miễn nhiệm, bãi nhiệm~~ Trưởng Ban Kiểm soát.	Ban Kiểm soát bầu Trưởng Ban Kiểm soát.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật các TCTD.
17	Điểm b khoản 3 Điều 10	Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát ~~là~~ 05 năm. Nhiệm kỳ của Thành viên Ban Kiểm ~~soát không quá 05 năm~~. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế thành viên bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát **không quá** 05 (**năm**) năm. Nhiệm kỳ của Thành viên Ban Kiểm soát **theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát**. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế thành viên bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	Chỉnh sửa để phù hợp nội dung tại Điều lệ sửa đổi.

18	Điểm a khoản 5 Điều 10	Trưởng ban và các Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau: - Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế; - Có đơn xin từ chức ~~(trong đó nêu rõ lý do xin từ chức);~~ - Không tham gia hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; - Không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này; - Khi cơ quan có thẩm quyền bầu xét thấy cần thiết; - Các trường hợp khác do pháp luật và Điều lệ Ngân hàng quy định.	Trưởng Ban và các Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau: - Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế; - Có đơn xin từ chức **hoặc từ nhiệm;** - Không tham gia hoạt động của Ban Kiểm soát trong 06 **(sáu)** tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; - Không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 10.2 Điều này; - Khi cơ quan có thẩm quyền bầu xét thấy cần thiết; - Các trường hợp khác do Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng quy định.	Chỉnh sửa để phù hợp nội dung tại Điều lệ sửa đổi.
19	Điểm c khoản 5 Điều 10	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều này, HĐQT Ngân hàng phải có văn bản thông báo kèm tài liệu chứng minh cụ thể gửi NHNN và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này trước Pháp luật; ~~đồng thời~~ thực hiện các thủ tục để bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo	Trong thời hạn 10 **(mười)** ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 10.5 Điều này, HĐQT Ngân hàng phải có văn bản thông báo kèm tài liệu chứng minh cụ thể gửi NHNN và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này trước Pháp luật; thực hiện các thủ tục để bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo các quy định của Pháp	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật các TCTD.

		các quy định của Pháp luật.	luật.	
20	Điểm a khoản 6 Điều 10	~~Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày~~ Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách Thành viên Ban Kiểm soát, các Thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một Thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy chế hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát. ~~Trường hợp không có Thành viên Ban Kiểm soát là cổ đông, các Thành viên Ban Kiểm soát còn lại cử một thành viên đủ tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn theo quy định của NHNN tạm thời đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban Kiểm soát và đề nghị HĐQT trong thời hạn 60 ngày (kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách) tiến hành triệu tập ĐHĐCĐ để bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát trong số các cổ đông của Ngân hàng và tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.~~	Trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách Thành viên Ban Kiểm soát, các Thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một Thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy chế hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định của Luật các TCTD và Điều lệ sửa đổi.
21	Điểm b khoản 6 Điều 10	Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban phải có đơn gửi đến HĐQT và Ban Kiểm soát. ~~Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày~~ nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem	Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban phải có đơn gửi đến HĐQT và Ban Kiểm soát. Sau khi nhận đơn, Ban Kiểm soát tổ chức họp để xem xét quyết	Chỉnh sửa để phù hợp quy định của Luật các TCTD và Điều lệ sửa đổi.

		xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành. ~~Trường hợp các Thành viên Ban Kiểm soát còn lại không phải là cổ đông, trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát phải đề nghị HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ để bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát trong số các cổ đông sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định.~~	định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành.	
22	Điểm c khoản 6 Điều 10	Thành viên Ban Kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến HĐQT và Ban Kiểm soát để trình ĐHĐCĐ gần nhất quyết định.	Thành viên Ban Kiểm soát muốn từ chức **hoặc từ nhiệm** phải có đơn gửi đến HĐQT và Ban Kiểm soát để trình ĐHĐCĐ gần nhất quyết định.	Chỉnh sửa phù hợp nội dung tại Điều lệ sửa đổi.
23	Điểm e khoản 6 Điều 10	Trong trường hợp Trưởng ban và các Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiên bị mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều này trình tự, thủ tục, hồ sơ xin thay đổi về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ban và các Thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của ~~NHNN~~.	Trong trường hợp Trưởng Ban và các Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiên bị mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo quy định tại khoản 10.4 và 10.5 Điều này trình tự, thủ tục, hồ sơ xin thay đổi về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban và các Thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của **Pháp luật.**	Chỉnh sửa để phù hợp quy định của Luật các TCTD.
24	Khoản 3	Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi	Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi	Chỉnh sửa để phù hợp quy định

	Điều 11	quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của NHNN, Ban Kiểm soát của Ngân hàng hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt.	quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 11.1 và 11.2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của NHNN, **HĐQT**, Ban Kiểm soát của Ngân hàng hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt.	tại khoản 3 Điều 37 Luật các TCTD.
25	Khoản 7 Điều 12	Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân; thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Thành viên HĐQT, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) của một doanh nghiệp; chủ nhiệm và các thành viên ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản;	Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân; thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Thành viên HĐQT, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) của một doanh nghiệp; chủ nhiệm và các thành viên ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, **trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;**	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Luật các TCTD.
26	Khoản 8 Điều 12	Người ~~đã từng là~~ đại diện theo Pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm Pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;	Người đại diện theo Pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm Pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;	Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Luật các TCTD.
27	Điểm c	~~Theo dõi và kiểm soát hoạt động tại các Phòng~~	*Lược bỏ.*	Chỉnh sửa để phù hợp quy định

	khoản 1 Điều 14	~~Giao dịch Bưu điện;~~		của Luật các TCTD và hoạt động của Ngân hàng.
28	Khoản 2 Điều 16	Ban Kiểm soát sử dụng những tài liệu ~~nói~~ tại khoản 1 Điều này để kiểm soát hoạt động của Ngân hàng, trên cơ sở đó xem xét, kiểm tra, thông báo kết quả kiểm soát cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc để phối hợp thực hiện. Ban Kiểm soát phải đăng ký bản chính các tài liệu nhận được vào sổ theo dõi và bảo quản tài liệu theo quy định văn thư, lưu trữ của Ngân hàng. Ban Kiểm soát nhận đầy đủ, kịp thời các tài liệu trên, thành viên không chuyên trách nhận các tài liệu theo quy định nội bộ của Ban Kiểm soát .	Ban Kiểm soát sử dụng những tài liệu **quy định** tại khoản 16.1 Điều này để kiểm soát hoạt động của Ngân hàng, trên cơ sở đó xem xét, kiểm tra, thông báo kết quả kiểm soát cho Chủ tịch HĐQT và TGĐ để phối hợp thực hiện. Ban Kiểm soát phải đăng ký bản chính các tài liệu nhận được vào sổ theo dõi và bảo quản tài liệu theo quy định văn thư, lưu trữ của Ngân hàng. Ban Kiểm soát nhận đầy đủ, kịp thời các tài liệu trên, thành viên không chuyên trách nhận các tài liệu theo quy định nội bộ của Ban Kiểm soát.	Chỉnh sửa lỗi chính tả.
29	Khoản 1 Điều 17	Phòng làm việc của Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên ~~chuyên trách~~ của Ban Kiểm soát được đặt tại Trụ sở chính.	Phòng làm việc của Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên của Ban Kiểm soát được đặt tại Trụ sở chính.	Chỉnh sửa để đáp ứng yêu cầu hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát.
30	Khoản 3 Điều 17	~~Thành viên Ban Kiểm soát được trả tiền lương, thù lao theo công việc, tiền thưởng và các lợi ích khác. ĐHĐCĐ quyết định mức tổng tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình~~	**Thành viên Ban Kiểm soát được hưởng thù lao, thưởng và các lợi ích khác và được thanh toán các chi phí hợp lý khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trong ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua.**	Chỉnh sửa để phù hợp Điều 59 Luật các TCTD và Điều 172 Luật Doanh nghiệp.

		~~quản hàng ngày của thành viên.~~		
31	Khoản 4 Điều 17	Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ chấp thuận, ~~trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác.~~	Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.	Chỉnh sửa để phù hợp tại điểm đ khoản 2 Điều 59 Luật các TCTD và Điều 172 Luật Doanh nghiệp.
32	Khoản 5 Điều 17	Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng theo quy định của Pháp luật ~~về thuế thu nhập doanh nghiệp, Pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Ngân hàng.~~	Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng theo quy định của Pháp luật.	Chỉnh sửa để phù hợp tại điểm đ khoản 2 Điều 59 Luật các TCTD và Điều 172 Luật Doanh nghiệp.
33	Điểm a khoản 1 Điều 18	Các Thành viên Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu ra, ~~do đó phải là người đại diện bảo vệ cho quyền lợi hợp pháp của cổ đông~~. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình các Thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích cổ đông, chịu trách nhiệm trước cổ đông về việc xác định tính chính xác, trung thực của các số liệu, báo cáo về tình hình hoạt động Ngân hàng.	Các Thành viên Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu ra. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình các Thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích cổ đông, chịu trách nhiệm trước cổ đông về việc xác định tính chính xác, trung thực của các số liệu, báo cáo về tình hình hoạt động Ngân hàng.	Chỉnh sửa để phù hợp quy định của Luật các TCTD.

34	Điểm b khoản 1 Điều 18	~~Cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn có quyền yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;~~	**Thực hiện các yêu cầu của cổ đông và nhóm cổ đông theo quy định Pháp luật.**	Chỉnh sửa để phù hợp quy định của Luật các TCTD.
35	Khoản 3 Điều 18	Đối với Tổng Giám đốc, các Khối, Phòng, Hội đồng/đơn vị thuộc Trụ sở chính và các Đơn vị trực thuộc, Giám đốc các Đơn vị kinh doanh: Chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc điều hành của mình và việc thực hiện nhiệm vụ được giao. ~~Đối với Phòng Giao dịch Bưu điện và các đơn vị có liên quan thuộc Vietnam Post: Chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát về điều hành và thực hiện cung cấp dịch vụ ngân hàng tại Đơn vị.~~ Định kỳ	Đối với TGĐ, các Khối, Phòng, Hội đồng/Đơn vị thuộc Trụ sở chính và các Đơn vị trực thuộc, Giám đốc các Đơn vị kinh doanh: Chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc điều hành của mình và việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của Ban Kiểm soát) cung cấp kịp thời, đầy đủ các báo cáo, tài liệu và các thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát đồng thời phải có trách	Chỉnh sửa để phù hợp quy định của Luật các TCTD và hoạt động của Ngân hàng.